

10 SỰ KIỆN Y KHOA NĂM 2007

Tạp chí Time đã chọn 10 sự kiện nổi bật của ngành y hứa hẹn góp những thành tựu làm thay đổi cuộc sống.

Tạp chí Time đã chọn 10 sự kiện nổi bật của ngành y hứa hẹn góp những thành tựu làm thay đổi cuộc sống.

1. Cắt da qui đầu có thể phòng ngừa nhiễm HIV:

Tháng 12-2006, Viện Sức khỏe quốc gia Mỹ (NIH) đã ngưng hai thử nghiệm lâm sàng về cắt da qui đầu ở nam giới sau khi kết quả ban đầu cho thấy thủ thuật này làm giảm đáng kể sự lan truyền HIV.

Đầu năm 2007, kết quả chi tiết của những nghiên cứu này đã được đăng trên báo Lancet: Qua hai thử nghiệm lâm sàng ngẫu nhiên trên 7.780 nam giới HIV âm tính tại Rakai, Uganda, và Kisumu, Kenya, các nhà nghiên cứu đã tìm thấy nam giới cắt da qui đầu có ít nhất 51% giảm nguy cơ nhiễm HIV hơn nam giới không cắt da qui đầu khi quan hệ tình dục với phụ nữ.

Các biên tập viên báo Lancet gọi khám phá này như là “một kỷ nguyên mới trong việc phòng chống HIV”. Các nhà khoa học vẫn chưa biết việc cắt da qui đầu ở nam giới có thể đem lại sự phòng vệ cho bạn tình nữ hay không. Một nghiên cứu mới về giả thuyết này sẽ được tiến hành trong năm sau.

2. Xét nghiệm phát hiện ung thư vú di căn:

Các bác sĩ phẫu thuật ngày nay có thể đánh giá nhanh chóng sự lan tràn ung thư vú nhờ vào Cục Quản lý dược phẩm và thực phẩm Mỹ (FDA) phê chuẩn cho phép sử dụng xét nghiệm phân tử đầu tiên để phát hiện ung thư vú di căn.

Trong quá trình phẫu thuật cắt bỏ khối u hay cắt bỏ vú, các phẫu thuật viên thông thường kiểm tra dấu hiệu di căn ung thư trên các hạch bạch huyết ở gần vú nhất, hay được gọi là hạch bạch huyết cạnh gác. Nếu mẫu mô được khảo sát ngay lúc mổ và phát hiện tế bào ung thư, phẫu thuật viên sẽ cắt bỏ thêm hạch bạch huyết. Tuy nhiên, theo thường lệ, cần tiến hành thêm xét nghiệm vi thể qui mô hơn sau đó để xác định sự lan tràn ung thư, thường phải mất đến hai ngày mới biết được kết quả các xét nghiệm này, đặt bệnh nhân vào tình trạng lấp lửng trước nguy cơ có thể phải đối mặt với cuộc phẫu thuật lần thứ hai.

Nhưng với xét nghiệm mới có tên là thử nghiệm GeneSearch BLN, các bác sĩ có thể kiểm tra chính xác sự di căn đến hạch bạch huyết cạnh gác trong quá trình phẫu thuật ban đầu bằng cách đo lường các phân tử chỉ điểm ung thư vú. Nếu kết quả xét nghiệm phát hiện ung thư, phẫu thuật viên có thể cắt bỏ hạch di căn ngay khi mổ, tránh cho bệnh nhân sự chờ đợi và nguy cơ có thể phải trải qua cuộc phẫu thuật lần nữa.

3. Vắc xin ngừa cúm gà đầu tiên trên người:

Mối đe dọa đại dịch cúm gà trong năm 2007 ít gây kinh hoàng hơn. Căn bệnh tử thần này đã làm chết 207 người trên toàn thế giới và lây nhiễm cho 336 người từ năm 2003. Trong khi chỉ có số lượng nhỏ những ca bệnh được tìm thấy lan truyền từ người sang người, các chuyên gia sức khỏe cộng đồng lo ngại chỉ là vấn đề thời gian trước khi virus đột biến sang dạng dễ truyền nhiễm hơn và phát ra đại dịch toàn cầu.

Với hi vọng tránh được viễn cảnh thảm họa nhất, FDA đã phê chuẩn vắc xin ngừa cúm gà đầu tiên trên người trong năm 2007. Vắc xin được chế tạo từ chủng virus trên người và được tiêm hai mũi trong bắp thịt. Tuy nhiên, vắc xin không được bán trên thị trường mà chỉ được dự trữ bởi chính quyền liên bang phòng khi có nạn dịch quốc gia.

4. Thuốc trợ giúp cho những người ăn kiêng: Alli

Những người lớn thừa cân ngày nay có thêm vũ khí chống lại chất béo: Alli - thuốc giảm cân đầu tiên được FDA phê chuẩn bán trên thị trường thuốc không kê toa. Alli (còn có tên là Orlistat) tác dụng theo cơ chế phỏng theo men lipase, một loại men cơ thể sử dụng để phân hủy và tiêu hóa chất béo trong thức ăn.

Một liều thuốc Alli cùng với bữa ăn ngăn chặn cơ thể hấp thu chất béo 30%. Tuy nhiên, nhà sản xuất thuốc Alli, Hãng GlaxoSmithKline, nhấn mạnh thuốc này không phải là hạt đậu thần kỳ và khuyến cáo chỉ sử dụng cùng với chế độ ăn kiêng giảm béo và tập thể dục. Tuân thủ chế độ ăn giảm béo còn giúp giảm những tác dụng phụ thường gặp của thuốc Alli như đau bụng, đầy hơi, tiêu chảy và chất tiết nhờn.

5. Phát hiện gen bệnh tiểu đường mới:

Có cha hoặc mẹ bị tiểu đường loại 2 làm tăng nguy cơ phát bệnh tiểu đường cho bạn. Nhưng tại sao một số anh em trong gia đình lại phát bệnh nhưng số khác lại không? Câu trả lời nằm đâu đó trong bộ mã di truyền của bạn, và năm 2007 các nhà khoa học đã tiến đến gần hơn để khám phá ra bí mật.

Nhóm nghiên cứu Mỹ và Phần Lan đã phát hiện bốn biến thể di truyền mới gắn liền với sự tăng nguy cơ bệnh tiểu đường, căn bệnh làm lo âu cho khoảng 170 triệu người trên toàn thế giới. Cùng với sáu biến thể mà các nhà khoa học đã tìm ra trước đây, khám phá lần này nâng tổng số lên 10 biến thể di truyền cho đến nay, giúp cho các chuyên gia định rõ những người có nguy cơ nhất phát bệnh tiểu đường loại 2.

6. Không còn nỗi lo kinh nguyệt nữa:

Phụ nữ muốn tránh khỏi nỗi phiền toái về kinh nguyệt hằng tháng ngày nay có thể nhờ cậy đến Lybrel, thuốc tránh thai sử dụng liên tục đầu tiên được FDA phê chuẩn. Một sản phẩm của Hãng dược phẩm Wyeth, thuốc tránh thai mới này tương tự như viên thuốc ngừa thai thông thường ngoại trừ không có viên thuốc giả dược.

Một tháng thuốc ngừa thai thông thường bao gồm 4-7 ngày viên thuốc giả dược để gây hành kinh. Với Lybrel, những viên thuốc giả dược được thay thế bằng những liều lượng hằng ngày thuốc nội tiết tố, giúp loại trừ hoàn toàn kinh nguyệt. Nhược điểm? Đa số phụ nữ sử dụng Lybrel sẽ có một vài xuất huyết bất thường, nhất là trong năm đầu sử dụng.

7. Thuốc Lyrica giảm đau cho bệnh đau cơ xơ hóa:

Những người bị mệt mỏi mãn tính, đau cơ, cứng cơ do mắc chứng bệnh đau cơ xơ hóa cuối cùng đã có thuốc cho họ. Năm 2007, FDA đã phê chuẩn thuốc chống động kinh Lyrica (pregabalin) của Hãng dược phẩm Pfizer, cho phép sử dụng như là thuốc điều trị chứng đau cơ xơ hóa. Phải mất thời gian khá lâu để có được tin này cho 3-6 triệu người dân Mỹ, đa số là phụ nữ, mắc phải căn bệnh cực kỳ phiền toái này.

Chứng đau trong bệnh đau cơ xơ hóa rất đặc thù, và vì vậy không đáp ứng với các thuốc giảm đau thông thường. Qua nghiên cứu, Lyrica không những làm dịu cơn đau của bệnh mà còn cải thiện đáng kể chất lượng cuộc sống của bệnh nhân. Lyrica đã từng được FDA chấp thuận trong điều trị động kinh, giảm đau trong bệnh Zona và đau có nguồn gốc thần kinh thường gặp trong bệnh tiểu đường.

8. Xét nghiệm phát hiện sớm ung thư phổi:

Ung thư phổi là căn bệnh ung thư gây chết người hàng đầu tại Mỹ và gây ra số tử vong nhiều hơn tổng số tử vong của ba loại ung thư có số tử vong nhiều tiếp theo (ung thư ruột, ung thư vú, và ung thư tuyến tiền liệt).

Sở dĩ ung thư phổi gây tử vong cao như vậy là do thường được chẩn đoán ở giai đoạn bệnh nhân đã có triệu chứng như ho ra máu, thời điểm mà bệnh đã tiến triển xa và khó điều trị.

Nhưng một xét nghiệm máu mới có thể tăng khả năng phát hiện bệnh sớm tại thời điểm có khả năng chữa trị hơn. Có tên là LC Detect, xét nghiệm này đo lường nồng độ một loại protein trong máu hiện diện trong mọi giai đoạn ung thư phổi nhưng hiếm khi phát hiện trên người khỏe mạnh. Tuy xét nghiệm này không thể đơn độc xác định chẩn đoán ung thư phổi nhưng có thể giúp chẩn đoán khối u thời kỳ sớm nếu phối hợp với X-quang phổi, CT-scan, và các phương tiện chẩn đoán hình ảnh khác.

9. Nguồn tế bào mầm mới:

Năm 2007 là năm quan trọng trong lĩnh vực nghiên cứu tế bào mầm. Một tiến bộ mới là sự khám phá tế bào nguồn trong nước ối. Các nhà nghiên cứu tin rằng tế bào nguồn xuất phát từ nước ối, viết tắt là AFS, có tiềm năng biệt hóa thành nhiều loại tế bào, tuy có thể không phải tất cả các loại, trong tổng số 220 loại tế bào chuyên biệt trong cơ thể con người, gọi ra tiềm năng hữu dụng của tế bào AFS ở giai đoạn nào đó trung gian giữa tế bào nguồn phôi thai và tế bào nguồn trưởng thành.

Ưu điểm trên hết là tế bào AFS có thể thu được dễ dàng. Tế bào AFS hiện diện rất nhiều trong dịch phẩm còn thừa lại sau thủ thuật chọc lấy nước ối, một thủ thuật tiền sản thông thường để chẩn đoán các bệnh lý di truyền. Một nguồn sẵn có tế bào AFS khác có thể là bánh nhau sau khi sinh. Hình dung với 4 triệu trẻ sơ sinh được sinh ra hằng năm tại Mỹ, tế bào AFS chắc chắn sẽ lôi kéo nhiều nghiên cứu trong lai.

10. Lợi ích của vitamin D:

Các nhà nghiên cứu từ lâu đã biết "vitamin ánh nắng mặt trời" làm tăng rắn chắc cho xương bằng cách hỗ trợ cơ thể hấp thu canxi. Nhưng một số lớn nghiên cứu mới công bố năm 2007 gợi ý vitamin D lại có nhiều lợi ích khác: chế độ ăn giàu vitamin D có thể ngăn chặn bệnh tiểu đường, bệnh nướu răng và bệnh đa xơ hóa, và có thể ngăn ngừa cả ung thư.

Mặc dù những phát hiện về lợi ích của vitamin D trong ngăn ngừa ung thư còn bàn cãi, các kết quả tìm thấy trên ung thư ruột lại đầy hứa hẹn. Trong một nghiên cứu qui mô lớn trên các nam nữ nhân viên y tế, những người có nồng độ vitamin D trong máu cao nhất có một nửa nguy cơ mắc phải ung thư ruột so với những đồng nghiệp có nồng độ vitamin D lưu hành trong máu thấp hơn. Để tận hưởng nhiều nhất các lợi ích của vitamin D, nhắm tới bổ sung 1.000 đơn vị vitamin D hằng ngày.

HẠNH VÕ

Theo Catherine Guthrie, Time 12-2007, Tuổi trẻ